

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LỘC NINH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 20/ 2021/HS-ST

Ngày: 29/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỘC NINH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân Ông Nguyễn Thành Vui

Ông Võ Đức Thọ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kỳ – Thư ký Tòa án

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh tham gia phiên tòa: Ông:
Nguyễn Võ Tới - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2021/TLST-HS ngày 05/3/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2021 ngày 15/3/2021 đối với các bị cáo:

1.1 Lê Nam H, sinh ngày 23/4/1993, Tại Bình Phước. Tên gọi khác: không

Nơi cư trú: tổ 4, ấp Vườn Bưởi, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn Tiến, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Tám, sinh năm 1964, vợ Quách Thị Thanh Trúc, sinh năm 1996 có 01 người con sinh năm 2014.

Tiền án: Ngày 03/4/2015 TAND huyện Lộc Ninh xử phạt 15 tháng tù, cho hưởng án treo về tội trộm cắp tài sản.

Ngày 20/6/2016 TAND huyện Lộc Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, tổng hợp hình phạt 15 tháng tù thành hình phạt chung 21 tháng tù.

Ngày 13/7/2018 TAND huyện Lộc Ninh xử phạt 22 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Tiền sự: không; Bị bắt từ ngày 12 tháng 01 năm 2021 cho đến nay

1.2 Trần Tuấn A, sinh ngày 07/02/1994, tại Bình Phước. Tên gọi khác: không

Nơi cư trú: tổ 4, ấp Vườn Bưởi, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Văn Hóa, sinh năm 1963 (chết) và bà Ngô Thị Tiên, sinh năm 1962, vợ Nguyễn Thị Hương Trà, sinh năm 1997 có 02 người con lớn, sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án: không; Tiền sự: Ngày 07/8/2018 TAND huyện Lộc Ninh Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 24 tháng.

Nhân thân: Ngày 22/8/2016 TAND huyện Lộc Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản;

Bị bắt từ ngày 12 tháng 01 năm 2021 đến nay.

1.3 Nguyễn Hữu Đ, sinh ngày 29/3/1987, tại Bình Phước; Tên gọi khác: Tỷ Anh; Nơi cư trú: KP Ninh Phước, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước; Nghề Nghiệp: không; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn Phát; sinh năm 1954 và bà: Ngô Thị Ánh, sinh năm 1958. Bị cáo chưa có vợ; Tiền án: Ngày 25/02/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh xử phạt 01 năm 03 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 31/3/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh tuyên phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”

Bị bắt từ ngày 23 tháng 2 năm 2021 đến nay.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

1/ Chị Mai Hồng Nh, sinh ngày 26/4/ 1998 (có mặt)

Địa chỉ: ấp 10, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

2/ Ông Hoàng Ngọc T, sinh năm 1960 (vắng mặt)

Địa chỉ: KP Ninh Thịnh, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Bà Đào Thị Ng, sinh năm 1975 (vắng mặt)

Địa chỉ: ấp Đồi Đá, xã Lộc Khánh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 00 phút, ngày 11/01/2021, Lê Nam H đi bộ từ khu vực lô cao su thuộc ấp 10, xã Lộc Thiện, huyện Lộc Ninh ra chợ Lộc Ninh. Khi đi ngang cửa hàng quần áo “Cỏ ba lá” thuộc khu phố Ninh Hòa, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, H thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 93F1 - 290.76 đang để trước cửa hàng quần áo không có người trông coi, trên xe có sẵn chìa khóa nên H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản xe mô tô bán lấy tiền tiêu xài. H đi lại vị trí xe mô tô, quan sát xung quanh không có người thì H ngồi lên xe, mở chìa khóa nổ máy xe rồi quay đầu xe tẩu thoát. H điều khiển xe mô tô trên đi về nhà nghỉ “Huyền Trân” thuộc khu phố Ninh Thạnh, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh do bà Phạm Thị Ty làm chủ, H thuê phòng số 01 và cất giấu xe mô tô tại đây rồi đi lên lô cao su gần đó nghỉ ngơi.

Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, H tiếp tục đi lang thang tìm tài sản để trộm, khi đến trước nhà ông Hoàng Ngọc T thuộc khu phố Ninh Thịnh, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh thấy có 01 xe mô tô nhãn hiệu KVMOO màu xanh, biển số 93F1 - 123.46, không có người trông coi nên H vào lấy trộm rồi dẫn bộ xuống chợ Lộc Ninh thì H gặp Trần Tuấn A. H nói với Tuấn Anh mới lấy trộm được chiếc xe mô tô này nhưng không có chìa khóa nên nhờ Tuấn Anh phụ mở bửng xe để tháo dây điện cho xe nổ máy rồi H sẽ mang xe đi cầm lấy tiền về mua ma túy cho Tuấn Anh sử dụng thì Tuấn Anh đồng ý. H dùng 01 chiếc chìa khóa 10mm đã chuẩn bị từ trước và mượn thêm 01 tô vít của anh Trương Trọng Tiến, ngụ tại: Khu phố Ninh Phú, thị trấn Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh rồi H và Tuấn Anh tháo bửng xe, gương chiếu hậu bên trái và biển số xe ra. Bửng xe và gương chiếu hậu thì vứt bỏ vào thùng rác trong chợ còn biển số xe thì cất giấu dưới thùng sắt. Sau đó H chở Tuấn Anh đi tìm chỗ cầm xe, khi đi đến khu vực ấp 4, thuộc khu phố Ninh Phước, thị trấn Lộc Ninh thì gặp Nguyễn Hữu Đ, H và Tuấn Anh hỏi Đức có biết chỗ nào cầm xe không nhờ đi cầm giùm, Đức hỏi xe của ai thì H nói là “xe của bố em”, nhưng Đức quan sát thấy xe không có bửng, không có biển số, không có gương chiếu hậu, không có chìa khóa và biết nhà H không có chiếc xe này nên Đức biết chiếc xe trên là tài sản do H trộm cắp mà có nhưng Đức vẫn chở H bằng xe mô tô này đến nhà bà Phí Thị Thư ngụ tại: Ấp 3, xã Lộc Thái, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước để cầm xe. Bà Thư hỏi “tại sao xe không có biển số và xe có giấy tờ không” thì Đức trả lời là “biển số xe bị rút mất và giấy tờ xe để ở nhà” nên bà Thư đồng ý nhận cầm xe với số tiền 900.000 đồng. Sau khi lấy tiền, H

cho Đức số tiền 100.000 đồng, cho Tuấn Anh số tiền 60.000 đồng, số tiền còn lại H mua 270.000 đồng ma túy heroin của một người đàn ông ở xóm Đào thuộc thị trấn Lộc Ninh (không rõ nhân thân lai lịch) cho cả 3 sử dụng ,số tiền còn lại H dùng để tiêu xài cá nhân hết. Sau khi sử dụng ma túy xong thì cả 3 ai về nhà nấy. Phát hiện tài sản bị mất, ông Hoàng Ngọc T và chị Mai Hồng Nh đến Cơ quan Công an trình báo.

Sau khi nhận được tin báo tố giác tội phạm, quá trình điều tra, Lê Nam H, Trần Tuấn A, Nguyễn Hữu Đ đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 04/KL-HĐĐGTSTTHS ngày 12/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng Hình sự huyện Lộc Ninh, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 93F1 - 290.76 trị giá là 16.000.000 đồng (Mười sáu triệu đồng) và 01 xe mô tô nhãn hiệu KVMOO màu xanh, biển số 93F1 - 123.46 trị giá là 2.500.000 đồng (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). (Bút lục 83-84).

Cáo trạng số 12/CT-VKS ngày 05 tháng 3 năm 2021 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo Lê Nam H về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Tuấn A, Nguyễn Hữu Đ về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 điều 323 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lê Nam H phạm tội “Trộm cắp tài sản” bị cáo Trần Tuấn A, Nguyễn Hữu Đ phạm tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Áp dụng điểm g khoản 2 điều 173 điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Nam H 36 đến 12 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 điều 323 điểm s khoản 1 Điều 51, 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Tuấn A 12 đến 15 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 điều 323 điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nguyễn Hữu Đ 15 đến 18 tháng tù.

Các Bị cáo không tranh luận, không kêu oan.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt .

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo H phù hợp với lời khai của người bị hại về thời gian và địa điểm xảy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đầy đủ cơ sở khách quan xác định:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút, ngày 11/01/2021 và 13 giờ cùng ngày Lê Nam H đã trộm 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision màu đỏ, biển số 93F1 - 290.76 tại cửa hàng quần áo “ Cỏ ba lá” thuộc KP Ninh Hòa có giá trị 16.000.000đ và 01 xe mô tô nhãn hiệu KVMOO màu xanh, biển số 93F1 - 123.46 của ông Hoàng Ngọc T thuộc khu phố Ninh Thịnh, thị trấn Lộc Ninh có giá trị 2.500.000đ.

[3] Lợi dụng trong lúc không thấy người trông coi tài sản bị cáo H đã lén lút trộm tài sản của bị hại rồi nhanh chóng tẩu thoát. Khi thực hiện hành vi phạm tội, trước đó bị cáo đã bị xét xử 03 lần đều về tội trộm cắp tài sản, trong đó có 01 lần giá trị tài sản dưới 2.000.000đ nhưng trong thời gian đang chấp hành án treo nên chỉ tính bị cáo có 2 tiền án. Lỗi phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm là tình tiết tăng nặng định khung quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh truy tố bị cáo Lê Nam H về tội trộm cắp tài sản theo khoản 2 Điều 173 là hoàn toàn có căn cứ.

Đối với Trần Tuấn A khi H vừa trộm được xe mô tô của ông Hoàng Ngọc T và đang tháo bửng xe, biển số thấy Tuấn Anh, H nói mới lấy trộm được xe và nhờ Tuấn Anh phụ tháo bửng xe sau đó đi tìm chỗ cầm cố lấy tiền mua ma túy sử dụng, biết rõ tài sản do H mới trộm nhưng Tuấn Anh vẫn đồng ý giúp H, sau khi tháo bửng, biển số xe và kính chiếu hậu, H cùng với Tuấn Anh đi tìm Đức nhờ tìm nơi cầm xe. Số tiền

cầm xe, H cho Đức 100.000đ, Tuấn Anh 60.000đ và mua ma túy cho cùng sử dụng chung. Hành vi của Tuấn Anh đã đủ yếu tố cấu thành tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Đối với Nguyễn Hữu Đ khi H và Tuấn Anh nhờ Đức đem xe đi cầm, về ý thức Đức biết rõ xe do H trộm cắp mà có nhưng vẫn đồng ý đem xe cùng với H đi cầm cố nên đủ căn cứ cấu thành tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có.

Mục đích động cơ phạm tội của bị cáo H là vì không muốn lao động nhưng lại muốn có tiền tiêu xài nên đã phạm tội. Bị cáo Tuấn Anh và Đức thông qua việc tiêu thụ tài sản do H phạm tội mà có khi cầm cố H cho tiền và mua ma túy cho Tuấn Anh và Đức cùng sử dụng.

Đối với bà Phí Thị Thư khi Đức và H đem xe mô tô đi cầm cố bà Thư không biết tài sản trên do H trộm cắp mà có nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với bà Thư.

Các bị cáo đều là người đã trưởng thành có năng lực trách nhiệm hình sự nên các bị cáo PH chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình.

Xét về nhân thân: các bị cáo có nhân thân xấu, tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội đều có sử dụng ma túy, ngoài lần phạm tội này ra, trước đó đều đã từng bị TAND huyện Lộc Ninh xét xử về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo H đã bị xét xử 3 lần, bị cáo Tuấn Anh bị xét xử 01 lần nhưng đã được đương nhiên xóa án tích, năm 2018 bị TAND huyện Lộc Ninh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, bị cáo Đức cũng bị xét xử 02 lần. Do vậy, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc đối với tất cả các bị cáo để tiếp tục cải tạo giáo dục các bị cáo trở thành người tốt, có ích cho xã hội và gia đình.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng: Lê Nam H chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 2 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Nguyễn Hữu Đ chịu tình tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lộc Ninh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với các bị cáo như trong bản luận tội là phù hợp nên được hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về vật chứng vụ án: Đối với 02 xe mô tô đã được thu hồi trả lại cho bị hại.

Ngoài ra quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lộc Ninh có thu giữ: 01 áo sơ mi màu trắng tay dài và 01 quần thun lửng màu đen là tài sản của Lê Nam H mặc khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo H không yêu cầu trả lại, xét tài sản không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các bị hại không có yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

Số tiền 900.000đ bà Phí Thị Thu cầm cố tài sản cho H, bà Thu không yêu cầu trả lại nên không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo pH chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo: Lê Nam H phạm tội “Tội trộm cắp tài sản”. Bị cáo: Trần Tuấn A, Nguyễn Hữu Đ phạm “tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

2. Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 điểm g khoản 1 Điều 52,38 của Bộ luật hình sự :

Xử phạt: Lê Nam H 03 (ba) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày 12/01/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt Trần Tuấn A 01 (một) năm tù. Thời gian tính từ ngày từ ngày 12/01/2021.

Áp dụng khoản 1 Điều 323, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự

Xử phạt Nguyễn Hữu Đ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù. Thời gian tính từ từ ngày 23/02/2021.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Lê Nam H, Trần Tuấn A, Nguyễn Hữu Đ 45 ngày tính từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự :

Tịch thu tiêu hủy 01 áo sơ mi màu trắng tay dài và 01 quần thun lưng màu đen
(Theo biên giao nhận vật chứng số 0006818 ngày 17/3/2021 của chi cục thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh)

4. Về án phí:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Các bị cáo Lê Nam H, Trần Tuấn A, Nguyễn Hữu Đ mỗi bị cáo pH chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Đối với người vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc niên yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Lộc Ninh;
- VKSND tỉnh Bình Phước.
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNV CA Lộc Ninh;
- Phòng HSNC CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thành Liêm

